

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Quận Bình Thủy
Thành phố Cần Thơ

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 36/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 25/7/2017

V/v “Xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phùng Kim Toan**

- Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Việt Thành**

2/ Ông **Phan Ngọc Đáng**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Võ Trung Hậu** – Cán bộ Tòa án Nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy: Ông **Phạm Văn Tú** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 273/2016/TLST - HN ngày 31/10/2016 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 290/2017/QĐST – HNGĐ ngày 04/7/2017 về việc “Xin ly hôn” giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Đàm Văn H** sinh năm: 1967

Địa chỉ: 1451A/73, khóm Bình Đức 3, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1969

Địa chỉ: số 162/32, khu vực 4, đường Trần Quang Diệu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Tạm trú: 53/40(44) đường Nguyễn Việt Dũng, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện ngày 12/10/2016 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Đàm Văn H trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị C có tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định năm 1988. Trong quá trình chung sống, ông và bà C hạnh phúc được một thời gian. Sau đó ông bà xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường

xuân cự cải, tính tình không hợp. Ông và bà C đã sống ly thân từ năm 2011 đến nay nhưng vẫn không tìm được giải pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình. Ông đã từng yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thủy giải quyết cho ông và bà C được ly hôn. Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xét xử sơ thẩm chấp thuận yêu cầu xin ly hôn của ông đối với bà Nguyễn Thị C. Tuy nhiên sau đó ngày 04/9/2015 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm đã sửa án sơ thẩm, không chấp thuận yêu cầu xin ly hôn của ông đối với bà Nguyễn Thị C. Hiện nay sau khi Tòa án phúc thẩm xét xử đã hơn một năm nhưng ông và bà C vẫn không tìm được giải pháp hàn gắn, hạnh phúc gia đình. Hiện nay ông yêu cầu được ly hôn với bà C.

Về con chung, ông và bà C có 04 con chung, trong đó các cháu Đàm Thị H1 (nữ) sinh năm 1989, Đàm Thị H2 (nữ) sinh năm 1991, Đàm Thị G (nữ) sinh năm 1993 đều đã trưởng thành, còn cháu Đàm Văn M (nam), sinh ngày 05/02/2000 hiện đang học tại Trung tâm huấn luyện thể dục thể thao Quốc gia 2 tại Đà Nẵng. Khi ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị C trình bày:

Bà và ông Đàm Văn H có tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định năm 1988. Nay ông Đàm Văn H yêu cầu ly hôn đối với bà, bà không đồng ý. Bà thừa nhận đã sống ly thân với ông H một thời gian dài, nhưng do ông H không chung thủy với bà. Hiện nay ông H yêu cầu ly hôn bà nên bà không đồng ý.

Về con chung, bà thừa nhận giữa bà và ông H có 04 con chung, trong đó các cháu Đàm Thị H1, Đàm Thị H2, Đàm Thị G đều đã trưởng thành, còn cháu Đàm Văn M (nam), sinh ngày 05/02/2000 sẽ do bà trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc.

Về nợ chung: bà xác định không có nợ chung.

Về tài sản chung: Đến thời điểm hiện nay, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành phân tích, động viên, hòa giải nhưng các đương sự vẫn không thống nhất phương án giải quyết nên vụ án được đưa ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa hôm nay,

- Ông Đàm Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với bà Nguyễn Thị C.

Về nuôi con: ông và bà C có 04 con chung, trong đó các cháu Đàm Thị H1, Đàm Thị H2, Đàm Thị G đều đã trưởng thành, còn cháu Đàm Văn M (nam), sinh ngày 05/02/2000 hiện đang học tại Trung tâm huấn luyện thể dục thể thao Quốc

gia 2 tại Đà Nẵng. Khi ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Minh, không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Ông bà không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn bà Nguyễn Thị C hiện không còn cư trú tại địa chỉ 53/40 (53/44) Nguyễn Việt Dũng, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ nhưng bị đơn đã thay đổi chỗ ở, cố tình giấu địa chỉ, không trình báo cơ quan chức năng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp thuận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bị đơn cố tình giấu địa chỉ nên Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát không phát biểu gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Ông Đàm Văn H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ giải quyết việc ông yêu cầu xin ly hôn với bà Nguyễn Thị C. Bà Nguyễn Thị C có địa chỉ cư trú tại quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Ông Đàm Văn H và bà Nguyễn Thị C tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp thuộc ngành luật Hôn nhân và Gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Xét cuộc hôn nhân giữa ông H và bà C đã phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân mâu thuẫn theo ông H là do ông bà bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cự cãi, tính tình không hợp. Ông Đàm Văn H đã từng yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thủy giải quyết cho ông và bà được ly hôn. Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xét xử sơ thẩm chấp thuận yêu cầu xin ly hôn của ông đối với bà Nguyễn Thị C. Tuy nhiên sau đó ngày 04/9/2015 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm đã sửa án sơ thẩm, không chấp thuận yêu cầu xin ly hôn của ông đối với bà Nguyễn Thị C. Hiện nay sau khi Tòa án phúc thẩm xét xử đã hơn một năm nhưng ông và bà C vẫn không tìm được giải pháp hàn gắn, hạnh

phúc gia đình. Hiện nay ông tiếp tục yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ giải quyết cho ông được ly hôn với bà C. Bà C vắng mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân là sự gắn kết giữa vợ chồng, phải có sự đồng thuận, tự nguyện từ hai phía, phải có tình yêu thương quan tâm chăm sóc giữa các thành viên trong gia đình. Tại phiên tòa hôm nay ông H cho rằng tình cảm vợ chồng của ông bà không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà C vắng mặt. Nhận thấy mâu thuẫn giữa ông bà đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó thiết nghĩ nên chấp thuận yêu cầu xin ly hôn của ông Đàm Văn H đối với bà Nguyễn Thị C là phù hợp.

Về nuôi con: ông và bà C có 04 con chung, trong đó các cháu Đàm Thị H1, Đàm Thị H2, Đàm Thị G đều đã trưởng thành, còn cháu Đàm Văn M (nam), sinh ngày 05/02/2000 hiện đang học tại Trung tâm huấn luyện thể dục thể thao Quốc gia 2 tại Đà Nẵng. Khi ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Minh, không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con. Bà C vắng mặt nên thiết nghĩ chấp thuận yêu cầu của ông H, giao cháu Đàm Văn M cho ông trực tiếp nuôi dưỡng. Ông không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện nên chấp thuận.

Về tài sản chung và nợ chung: ông H cho rằng ông và bà C không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên do bà C vắng mặt nên tách phần tài sản ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 28; Điều 35; Điều 39, Điều 147; Điều 262, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông **Đàm Văn H** với bà **Nguyễn Thị C**

2. Về nuôi con: các cháu Đàm Thị H1 (nữ) sinh năm 1989, Đàm Thị H2 (nữ) sinh năm 1991, Đàm Thị G (nữ) sinh năm 1993 đều đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. Giao cháu Đàm Văn M (nam), sinh ngày 05/02/2000 cho ông Đàm Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, ông H không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi

con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông H, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Tách ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Đàm Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp theo biên lai thu số 006881 ngày 24/10/2016 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành án phí. Ông H đã nộp xong án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* Nơi nhận

- VKSND Q. Bình Thủy
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy
- Các đường sự
- UBND h. Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
- Lưu HS

Phùng Kim Toan